TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HC-PT
Ngày: 26/11/2020
V/v: *"Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai "*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Long**

Các Thẩm phán: Ông **Trương Công Thi**

Ông **Đặng Kim Nhân**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Phong** – Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Xuân Ân**, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 12/2020/TLPT-HC ngày 07/10/2020, về việc "*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 18/2020/HC-ST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 150/2020/QĐ-PT ngày 30 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

- ***Người khởi kiện:*** Ông Hồ Văn H, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam, có mặt

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Xuân Đ, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam, có mặt

- ***Người bị kiện***: Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Xuân C, chức vụ: Chủ tịch (Có công văn số 1233/UBND-VP ngày 23/11/2020, đề nghị xét xử vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đ, Phó Chủ tịch, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ, quyền và lợi ích hợp pháp:

Ông Trần Quốc D - Giám đốc Ban Quản lý dự án - Quỹ đất Đô thị huyện P, tỉnh Quảng Nam, có mặt

Ông Phan Đình T - Phó Trưởng phòng Tài nguyên Môi trường huyện P,

tỉnh Quảng Nam, có mặt

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

1. Ông Hồ Quang T, sinh năm 1952, vắng mặt
2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964, vắng mặt
3. Ông Hồ Văn T, sinh năm 1986, có mặt
4. Ông Hồ Quang V, sinh năm 1988, vắng mặt
5. Ông Hồ Quang T, sinh năm 1998, vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T, bà H, ông T, ông T: Ông Đỗ Xuân Đ, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam, có mặt

- *Người kháng cáo:* Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, Ông Đỗ Xuân Đ người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông T, bà H, ông T, ông T trình bày:

Ngày 20/4/2015, UBND huyện P ban hành Quyết định 896/QĐ-UBND thu hồi giải tỏa trắng của gia đình ông H một ngôi nhà cấp 4 và các vật kiến trúc xây dựng kiên cố trên diện tích 268,2m^2 loại đất ở để xây dựng công trình đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi. Gia đình ông H đã chấp hành dỡ nhà, tháo dỡ toàn bộ vật kiến trúc đã xây dựng kiên cố để giao mặt bằng cho nhà nước. Tuy nhiên, sau khi gia đình ông H chấp hành dỡ nhà thì cơ quan chuyên môn của UBND P không thực hiện đúng quy định của pháp luật, cụ thể: Thửa đất số 164b có diện tích 268m^2 là đất ở hoàn toàn và nằm ngay trên đường quốc lộ 40B. Thửa đất trên gia đình ông H đã xây dựng nhà kiên cố và ở ổn định từ năm 1968 đến nay. Cha mẹ ông H là người tham gia hoạt động cách mạng, bản thân ông từng đi bộ đội và trở về với bệnh tật, con trai ông là bộ đội xuất ngũ không có công việc ổn định, anh ruột là Hồ Văn T, sinh năm 1952 bi tàn tật vĩnh viễn đang sống chung cùng gia đình

Tuy nhiên, UBND huyện P thu hồi của gia đình ông H diện tích 268,2m^2 đất ở nhưng chỉ bố trí cho gia đình ông 01 lô đất tái định cư diện tích 125m^2. Khi thu hồi đất, lãnh đạo ban bồi thường có hứa với gia đình là sớm bàn giao mặt bằng UBND huyện P sẽ bố trí lô đất tiếp theo theo cơ chế đất đổi đất. Nhưng sau đó UBND huyện P không bố trí, ông H đã làm rất nhiều đơn khiếu nại và ngày 22/11/2019 được Trung tâm phát triển quỹ đất huyện P giao Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND huyện P về việc bố trí tái định cư cho hộ ông Hồ Văn H và bà Nguyễn Thị H, quyết định này thay thế Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 của UBND huyện P. Người khởi kiện khởi kiện yêu cầu Tòa án: Hủy Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 của Ủy ban nhân dân huyện P về việc bố trí tái định cư cho hộ ông Hồ Văn H và bà Nguyễn Thị H, trú tại tại thôn K, xã T để GPMB xây dựng công trình đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi (đoạn qua xã T, huyện P); hủy Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P về việc bố trí đất tái định cư cho hộ ông (bà) Hồ Văn H – Nguyễn Thị H, trú tại tại thôn K, xã T để GPMB xây dựng công trình đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi (đoạn qua xã T, huyện

P); buộc UBND huyện P cấp đất tái định cư cho gia đình ông Hồ Văn H theo quy định của pháp luật.

- Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa người bị kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:

Về việc bồi thường, hỗ trợ: Hộ ông H bị ảnh hưởng trong dự án đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 8, diện tích 268,2m^2, nằm trên mặt đường Quốc lộ 40B. Theo xác nhận nguồn gốc đất của UBND xã T thì thửa đất có nguồn gốc sử dụng đất và xây dựng nhà ở trước ngày 18/12/1980, có đăng ký hồ sơ địa chính tại thửa 164b, tờ bản đố số 25, xã T, loại đất ở nông thôn. Hộ ông Hồ Văn H bị thu hồi hết đất ở và giải tỏa trắng nhà ở. UBND huyện P ban hành Quyết định số 8589/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 theo đó hộ ông H được bồi thường, hỗ trợ với số tiền là 271.154.181 đồng và ông đã nhận đủ số tiền này.

Về bố trí tái định cư: Thực hiện Quyết định số 464QĐ-UBND ngày 11/02/2014 của UBND huyện P về thành lập tổ xét đất tái định cư dự án đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi, đoạn qua địa bàn huyện P. Ngày 11/9/2014 Trung tâm phát triển quỹ đất phối hợp với UBND xã T và các đơn vị liên quan tổ chức họp xét đất tái định cư cho các hộ dân của xã T bị ảnh hưởng Về bố trí tái định cư: Thực hiện Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 11/02/2014 của UBND huyện P về thành lập tổ xét đất tái định cư dự án đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi, đoạn qua địa bàn huyện P. Ngày 11/09/2014 Trung tâm phát triển quỹ đất phối hợp với UBND xã T và các đơn vị liên quan tổ chức họp xét đất tái định cư cho các hộ dân của xã T bị ảnh hưởng trong dự án, trong đó có hộ ông Hồ Văn H. Trên cơ sở diện tích đất ở bị thu hồi, tại thời điểm thu hồi đất thì hộ ông Hồ Văn H được UBND xã T xác nhận có 06 nhân khẩu, 01 cặp vợ chồng (ông Hồ Văn T là anh trai ông Hồ Văn H đăng ký 01 nhân khẩu trong hộ ông Hồ Văn H, không có hộ khẩu riêng). Căn cứ quy định tại điểm 1, khoản 12, Điều 2 Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam thì hộ ông Hồ Văn H thuộc đối tượng đủ điều kiện bố trí 1 lô đất tái định cư. Đ thời, Trung tâm phát triển quỹ đất phối hợp với UBND xã T tổ chức trưng cầu ý kiến của nhân dân về hình thức bố trí đất tái định cư và hộ ông Hồ Văn H có ý kiến thống nhất nhận 01 lô đất tái định cư tại lô số 05, khu E1, thuộc khu dân cư – tái định cư Chợ Lò, xã T với kích thước 5,0x25,0 = 125,0m^2 và UBND huyện P thực hiện hỗ trợ tiền sử dụng đất tái định cư theo cơ chế đất đổi đất đúng quy định của pháp luật.

Các kiến nghị của hộ ông Hồ Văn H liên quan đến việc bố trí đất tái định cư đã được UBND huyện P trả lời cụ thể tại các Công văn số 957/UBND-TTra ngày 15/9/2016; Công văn số 1127/UBND-TTra ngày 17/10/2016; Công văn số 1209/UBND-TD ngày 31/8/2017 và Công văn số 1516/UBND-TD ngày 09/11/2017. Đối với ông Hồ Văn T có đơn đề nghị UBND huyện P xem xét bố trí cho ông 01 lô đất tái định cư, UBND huyện P đã trả lời đơn ông tại Công văn số 1462/UBND-TTra ngày 23/12/2016. Ngày 03/03/2017 đồng chí Nguyễn Đạo – Phó Chủ tịch UBND huyện trực tiếp đối thoại với hộ gia đình ông Hồ Văn H và

trả lời nội dung kiến nghị bố trí tái định cư tại Công văn số 286/UBND-TTra ngày 24/3/2017.

Với những hồ sơ và căn cứ pháp lý như trên, như vậy UBND huyện P đã thực hiện việc bố trí đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn H đã đúng theo quy định của pháp luật và chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Với các nội dung trên,

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 18/2020/DS-ST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Căn cứ Điều 143, Điều 165 khoản 1, điểm b, c khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính 2015; Quyết định 23/2010/QĐ-UBND ngày 30/9/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam và Quyết định 14/2013/QĐ-UBND ngày 26/6/2013; Điều 11, Điều 30 Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, xử:

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn H về việc *"Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai"*:

Hủy Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P về việc bố trí đất tái định cư cho hộ ông (bà) Hồ Văn H, Nguyễn Thị H, trú tại tại thôn K, xã T để GPMB xây dựng công trình đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi (đoạn qua xã T, huyện P); buộc UBND huyện P cấp đất tái định cư cho gia đình ông Hồ Văn H theo quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của công dân.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về phần án phí hành chính sơ thẩm, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định,

Ngày 10/8/2020, Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện P kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Người bị kiện đề nghị:

Chấp nhận kháng cáo của Người bị kiện, sửa án sơ thẩm, xử bác đơn của Người khởi kiện.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị:

Đề nghị HĐXX bác kháng cáo của Người bị kiện, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa, Người khởi kiện không rút đơn khởi kiện, Người bị kiện không thay đổi, bổ sung, không rút kháng cáo; các đương sự không đối thoại được với nhau. Yêu cầu Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giải quyết.

Tòa xét,

[1] Về tố tụng:

- Ngày 29/3/2016 của Ủy ban nhân dân huyện P ban hành Quyết định số 992/QĐ-UBND về việc bố trí tái định cư cho hộ ông Hồ Văn H và bà Nguyễn Thị H, trú tại tại thôn K, xã T để giải phóng mặt bằng, xây dựng công trình đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi (đoạn qua xã T, huyện P).

Ngày 12/6/2017, UBND huyện P ban hành Quyết định 3002/QĐ-UBND thay thế Quyết định số 992/QĐ-UBND nêu trên. Ngày 22/11/2019 ông H mới được giao Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P về việc bố trí đất tái định cư cho hộ ông Hồ Văn H của UBND huyện P, không đồng ý với Quyết định này. Ông H khởi kiện nên còn thời hiệu khởi kiện quy định tại Điều 116 Luật Tố tụng hành chính 2015.

- Đối với Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 29/3/2016, tại phiên tòa ngày 26/11/2019, người khởi kiện đã rút yêu cầu khởi kiện nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ theo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 71/2019/QĐST-HC ngày 26/11/2019 là đúng, quyết định trên đã có hiệu lực pháp luật.

[2] Xét Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND huyện P:

[2.1] Tại Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 20/4/2015 của UBND huyện P thì gia đình ông H bị thu hồi thửa đất số 164b có diện tích 268m^2 đất ở, vị trí đất mặt đường quốc lộ 40B, giải tỏa toàn bộ tài sản có trên đất một ngôi nhà cấp 4 và các vật kiến trúc xây dựng kiên cố trên diện tích 268,2m^2 loại đất ở để xây dựng công trình đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi. Gia đình ông H đã chấp hành dỡ nhà, tháo dỡ toàn bộ vật kiến trúc đã xây dựng kiên cố để giao mặt bằng cho nhà nước. Ông H khai khi thu hồi đất, UBND huyện P có hứa với gia đình ông H là sớm bàn giao mặt bằng UBND huyện P sẽ bố trí lô đất tiếp theo, theo cơ chế đất đổi đất. Tòa án đã nhiều lần yêu cầu UBND huyện P cung cấp các biên Bản họp dân, Biên bản lấy ý kiến người dân khi thực hiện thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ khi thu hồi đất, bố trí tái định cư nhưng người bị kiện UBND huyện P không cung cấp cho Tòa án.

[2.2] Theo Quyết định 3002/QĐ-UBND ngày 12/6/2017, hộ ông H được bồi thường, hỗ trợ và tái định cư 01 lô đất diện tích 125m^2 thuộc Khu dân cư tái định cư Chợ Lò, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Quá trình giải quyết, Người khởi kiện và UBND huyện P có cung cấp cho Tòa án các Quyết định bố trí tái định cư của những người dân bị thu hồi bồi thường và được bố trí tái định cư tại xã T, hộ ông Đỗ Xuân Đ được bố trí tái định cư 02 lô: Lô số 07 diện tích 250m^2 và lô số 08 diện tích 250m^2 thuộc Khu E2, Khu dân cư – tái định cư Chợ Lò, xã T, huyện P; hộ ông Nguyễn Minh T và bà

Đỗ Thị Xuân được bố trí tái định cư 02 lô: Lô số 13 diện tích 200m^2 và lô 12 diện tích 200m^2 thuộc Khu B1.

Theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 11 Quyết định 43/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam: "c) *Diện tích đất ở để bồi thường cho các trường hợp quy định tại các điểm a và b, Khoản này không vượt quá diện tích đất ở thu hồi và không vượt quá 02 lần hạn mức đất ở theo quy định của UBND tỉnh, nhưng không nhỏ hơn diện tích đất ở theo quy định tại Khoản 1, Điều 30 của Quy định này*". Tại điểm a tiết 1.2 và tiết 1.1 khoản 1 mục 12 Quyết định 14/2013/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam quy định: "*Được bố trí 01 (một) lô đất tái định cư nhưng không quá 01 lần hạn mức giao đất ở theo quy định hiện hành của UBND tỉnh: Hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất ở bị thu hồi thì được bố trí 01 (một) lô đất tái định cư*".

Như vậy, quỹ đất tái định cư tại xã T còn nhiều diện tích bằng hoặc gần bằng diện tích ông H bị thu hồi, những trường hợp tương tự như ông H được bồi thường diện tích 200m^2, 250m^2; Nhưng trường hợp hộ ông H bị thu hồi diện tích 268,2m^2 đất ở nông thôn, gia đình ông H có 6 khẩu, các con ông H sinh năm 1986, 1988, 1998 và anh ruột ông H sinh năm 1952, bị tàn tật đang ở chung với ông H, gia đình ông chuyên sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, UBND huyện P chỉ bố trí tái dịnh cư 01 lô diện tích 125m^2 (5x25) là ảnh hưởng đến quyền lợi của hộ ông H.

Việc UBND huyện P bố trí tái định cư cho hộ ông H như trên là không phù hợp và tương xứng với các hộ dân cùng bị thu hồi trong khu vực. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn H, hủy Quyết định số 3002/QĐUBND ngày 12/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P về việc bố trí đất tái định cư cho hộ ông, bà Hồ Văn H – Nguyễn Thị H, trú tại tại thôn K, xã T để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi (đoạn qua xã T, huyện P); Buộc UBND huyện P cấp đất tái định cư cho gia đình ông Hồ Văn H theo quy định của pháp luật, là có căn cứ.

[3] Về án phí hành chính phúc thẩm:

Do kháng cáo của Người bị kiện không được chấp nhận nên phải chịu án phí hành chính phúc thẩm (đã nộp).

[4] Các Quyết định khác còn lại của Bản án hành chính sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

Bác toàn bộ kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam và giữ nguyên bản án Bản án hành chính sơ thẩm số 18/2020/DS-ST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ Điều 143, khoản 1 Điều 165, điểm b, c khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính 2015;

Căn cứ Quyết định 23/2010/QĐ-UBND ngày 30/9/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định 14/2013/QĐ-UBND ngày 26/6/2013;

Căn cứ Điều 11, Điều 30 Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Người khởi kiện ông Hồ Văn H, về việc *"Khiếu kiện Quyết định hành chính, hành vi hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai"*.

2. Hủy Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam về việc bố trí đất tái định cư cho hộ ông, bà Hồ Văn H, Nguyễn Thị H, trú tại tại thôn K, xã T để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi (đoạn qua xã T, huyện P); Buộc UBND huyện P, tỉnh Quảng Nam cấp đất tái định cư cho gia đình ông Hồ Văn H theo quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của công dân.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm:

Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0002533 ngày 08/9/2020. Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác còn lại của Bản án hành chính sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 26/11/2020.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Long